

**BỘ Y TẾ  
BỆNH VIỆN K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4.6.5.2/BVK-QT

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2025

V/v mời báo giá cung cấp dịch vụ  
bảo trì hệ thống thang.

Kính gửi: Các nhà thầu cung cấp dịch vụ

Bệnh viện K đang có nhu cầu thực hiện dịch vụ bảo trì hệ thống thang tại Bệnh viện K – Cơ sở 1. Bệnh viện K mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp dịch vụ trên gửi Báo giá để Bệnh viện có cơ sở tổng hợp và lập kế hoạch.

Báo giá của Quý đơn vị theo mẫu tại phụ lục đính kèm công văn này, đề nghị gửi về Bệnh viện K (Địa chỉ: Số 30, Cầu Bươu, Thanh Liệt, Hà Nội). Thời gian nhận báo giá từ 08h00 đến 17h00 hàng ngày và trước 17h00 ngày 12/12/2025.

Thông tin vui lòng liên hệ: Kỹ sư. Trần Văn Hùng, Phòng Quản trị - Bệnh viện K. (SĐT: 0989.168.764; Email: hungbqlbvk@gmail.com).

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PGD Vũ Đình Tiến (để c/d);
- Hệ thống mạng đầu thầu QG;
- Trang TTĐT BVK;
- Lưu: VT, QT (TVH).



**GIÁM ĐỐC**

**Lê Văn Quảng**



**PHỤ LỤC  
BẢO GIÁ**  
(Kèm theo Công văn số: 465/BVK-QT ngày 12 tháng 12 năm 2025)  
Hà Nội, ngày     /     /2025  
**BẢO GIÁ KẾ HOẠCH**

Kính gửi: Bệnh viện K  
Chúng tôi ....., có địa chỉ tại ..... xin gửi tới Quý Bệnh viện bản chào giá các mặt hàng như sau:

Đơn vị: VNĐ

| STT | Nội dung                             | Mô tả dịch vụ/thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Đơn vị | Khối lượng | Tần suất | Đơn giá | Thành tiền |
|-----|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|------------|----------|---------|------------|
| 1   | Bảo trì hệ thống thang máy chở khách | 7 Thang máy hiệu Mitsubishi chở khách tải trọng từ 1000kg-1350kg, từ 5-10 điểm dừng<br>Bảo trì hệ thống thang máy thông thường, phát sinh chi phí thay thế linh kiện, bo mạch thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư<br>Thực hiện bảo trì định kỳ 01 lần/tháng/thang máy khắc phục sự cố 24/24 trong vòng 24 tháng (Chi tiết theo phụ lục 02) | Cái    | 7          | 24       |         |            |
| 2   | Bảo trì hệ thống thang máy chở hàng  | 01 Thang máy hiệu Fuji chở hàng tải trọng 300kg, 10 điểm dừng<br>Bảo trì hệ thống thang máy thông thường, phát sinh chi phí thay thế linh kiện, bo mạch thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư.<br>Thực hiện bảo trì định kỳ 01 lần/tháng/thang máy khắc phục sự cố 24/24 trong vòng 24 tháng (Chi tiết theo phụ lục 02)                      | Cái    | 1          | 24       |         |            |
|     | <b>Cộng</b>                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |        |            |          |         |            |
|     | <b>Thuế V.A.T 10%</b>                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |        |            |          |         |            |
|     | <b>Tổng cộng</b>                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |        |            |          |         |            |

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

- Lưu ý:**
- Giá đã bao gồm thuế VAT, phí vận chuyển và các loại phí, lệ phí khác.
  - Đơn vị tham gia báo giá là đơn vị có đủ chức năng thực hiện và chịu trách nhiệm về các tài liệu làm căn cứ chào giá theo quy định hiện hành.

## Phụ lục 02 : Thông tin và nội dung bảo trì thang máy định kỳ

### I. Thông tin chung

- Tên hạng mục: Bảo trì hệ thống thang máy tại Bệnh viện K - Cơ sở 1
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 24 tháng.
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện K - Cơ sở 1
- Danh mục, thông tin thang máy:
  - + 03 Thang máy Mitsubishi chở người, sản xuất năm 2022, tải trọng: 1000kg, 10 điểm dừng
  - + 01 Thang máy Mitsubishi chở người, sản xuất năm 2022, tải trọng: 1050kg, 5 điểm dừng
  - + 02 Thang máy Mitsubishi chở người, sản xuất năm 2022, tải trọng: 1350kg, 10 điểm dừng
  - + 01 Thang máy Mitsubishi chở người, sản xuất năm 2022, tải trọng: 1350kg, 5 điểm dừng
  - + 01 Thang máy Fuji chở hàng, sản xuất năm 2023, tải trọng: 300kg, 10 điểm dừng

### II. Nội dung và tiêu chuẩn công việc bảo trì

| STT | Nội dung bảo trì định kỳ                                                                                                                       | Tiêu chuẩn                                                                                                                                                                                       |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Kiểm tra, làm vệ sinh hệ thống công tắc an toàn, trong phòng máy – trên nóc cabin – dưới đáy hố thang, mạch an toàn cửa cabin và mạch cửa tầng | Công tắc an toàn trơn tru, đóng ngắt ổn định, nóc cabin, hố thang máy sạch sẽ không có rác, cát. Các mạch ca bin, cửa tầng hoạt động không bị kẹt do rác và cát.                                 |
| 2   | Kiểm tra dầu bôi trơn cửa cabin                                                                                                                | Kiểm tra dầu cửa, bổ sung dầu bôi trơn khi ray cửa bị khô.                                                                                                                                       |
| 3   | Kiểm tra mức độ mài mòn của má phanh, hiệu chỉnh phanh điện tử định kỳ.                                                                        | Kiểm tra, hiệu chỉnh và thử phanh điện trong quá trình bảo trì. Theo dõi độ dày của má phanh, tăng giảm độ nhạy của phanh theo thời gian và thay thế khi báo lỗi má phanh trên hệ thống quản lý. |
| 4   | Bảo trì truyền động chính và puli dẫn hướng trong phòng máy bao gồm: làm vệ sinh bơm dầu mỡ.                                                   | Thường xuyên có dầu, mỡ trong hệ thống truyền động và puli. Báo cho Chủ đầu tư khi puli có hiện tượng ra mặt để kịp thời sửa chữa, thay thế.                                                     |
| 5   | Bảo dưỡng, kiểm tra động cơ, máy kéo, bơm dầu động cơ, mỡ bôi trơn                                                                             | Kiểm tra dầu động cơ, kiểm tra các má phanh, vòng bi động cơ đảm bảo                                                                                                                             |

| STT | Nội dung bảo trì định kỳ                                                                                                                                                     | Tiêu chuẩn                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | cho các vòng bi, khớp nối                                                                                                                                                    | luôn có đầy đủ dầu, mỡ bôi trơn. Khi hoạt động động cơ có tiếng kêu bất thường cần kiểm tra cụ thể và báo tình trạng cho CĐT                                                                                                                                                                      |
| 6   | Kiểm tra, bảo trì cáp và độ giãn của các đầu cáp, theo dõi độ mòn của cáp để kịp thời xử lý trước khi cáp mòn quá mức quy định.                                              | Cáp căng đều các sợi, cáp luôn ướt dầu. Khi cáp có hiện tượng ra mặt đỏ phải báo cho Chủ đầu tư để có phương án thay thế.                                                                                                                                                                         |
| 7   | Vệ sinh và đảm bảo bôi trơn ray cabin và đối trọng.                                                                                                                          | Hộp dầu ray cabin luôn có ít nhất $\frac{1}{2}$ lượng dầu bên trong. Vệ sinh sạch sẽ ray, đối trọng không có cát bám, bụi bẩn.                                                                                                                                                                    |
| 8   | Bảo trì guốc cabin, guốc đối trọng                                                                                                                                           | Guốc vuông vắn, cân đối.                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 9   | Bảo trì hệ thống truyền động của bộ vận hành cửa cabin                                                                                                                       | Ray cửa, xích truyền tải luôn có dầu bôi trơn, vận hành êm, không có tiếng kêu, đóng mở trơn chu không giật.                                                                                                                                                                                      |
| 10  | Bảo trì vi công tắc liên quan đến chế độ tải trong cabin                                                                                                                     | Vi công tắc tải hoạt động ổn định, báo tải chính xác, báo tín hiệu quá tải truyền về tủ trung tâm dừng thang.                                                                                                                                                                                     |
| 11  | Bảo trì độ hạn chế tốc độ bao gồm: Puli, trực tiếp điểm bộ hạn chế tốc độ, thiết bị căng cáp cửa. Hệ thống phanh cơ của cabin và các bộ phận liên quan đến bộ hạn chế tốc độ | Các thiết bị đầy đủ dầu bôi trơn, không bị mài mòn. Test phanh cơ thường xuyên khi bảo trì, phanh cơ hoạt động bắt dừng khẩn cấp khi giả lập có sự cố.<br>Việc dừng thang đảm bảo không có độ sóc, giật nảy trong điều kiện hoạt động bình thường. Mỗi điểm dừng thang đều có tín hiệu thông báo. |
| 12  | Bảo trì hệ thống thông gió trên nóc cabin                                                                                                                                    | Quạt thông gió hoạt động, không có tiếng kêu bất thường.                                                                                                                                                                                                                                          |
| 13  | Bảo trì hệ thống cam cửa cabin, thanh an toàn và mắt thần chống thúc bảo vệ hệ thống cửa cabin                                                                               | Thanh an toàn và mắt thần hoạt động ổn định, khi gặp vật cản tại cửa cabin cửa không được đóng, thang chưa hoạt động.                                                                                                                                                                             |
| 14  | Bảo trì cơ cấu khóa cửa tầng, các ổ khóa, các tiếp điểm cửa tầng, thanh dẫn và các thiết bị phụ trợ                                                                          | Các ổ khoá trơn tru, thang dừng và về tầng 1 mở cửa khi khoá. Các tiếp điểm không bị mài mòn, khả năng tiếp xúc, dẫn điện, tín hiệu tốt.                                                                                                                                                          |
| 15  | Kiểm tra sự hoạt động của các nút gọi tầng trong cabin và ngoài các cửa tầng                                                                                                 | Các nút hoạt động liên tục, nhạy bén, ấn nhẹ đều có tín hiệu, đèn, có chuông kêu ở nút báo sự cố.                                                                                                                                                                                                 |

| STT | Nội dung bảo trì định kỳ                                                                                                                                                                                                                          | Tiêu chuẩn                                                                                                                                                                                                     |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 16  | Kiểm tra sự hoạt động của hệ thống tín hiệu gọi tầng, thiết bị chỉ hướng trong cabin và ngoài tầng                                                                                                                                                | Bảng gọi tầng ngoài cabin các tầng hoạt động ổn định, báo tín hiệu đúng chiều khi ấn nút. Bảng chỉ hướng đúng chiều thang khi hoạt động.                                                                       |
| 17  | Định kỳ kiểm tra và bảo trì các bo mạch của tủ điều khiển, hệ thống role, các khởi động từ, hệ thống đầu nổi dây, động cơ chính, kiểm tra bảo dưỡng động cơ, chỉnh động cơ của theo định kỳ bao gồm phần điện và vòng bi, dầu mỡ bôi trơn vòng bi | Liên tục kiểm tra hoạt động của các bo mạch bằng phần mềm quản lý. Các khởi động từ đóng ngắt không phóng hồ quang ra ngoài. Động cơ hoạt động êm, đủ dầu theo thước đo. Các vòng bi luôn có dầu bôi trơn.     |
| 18  | Kiểm tra sự hoạt động của hệ thống đàm thoại trong cabin – lên phòng máy                                                                                                                                                                          | Hệ thống đàm thoại hoạt động, nghe nói rõ ràng.                                                                                                                                                                |
| 19  | Kiểm tra định kỳ bảo dưỡng, vệ sinh an toàn cho phần nóc cabin                                                                                                                                                                                    | Công tắc chế độ trên nóc cabin hoạt động đúng chế độ, vệ sinh sạch sẽ không có cát bụi.                                                                                                                        |
| 20  | Đảm bảo hệ thống hoạt động 24/24, khắc phục sự cố không quá 01 giờ khi nhận được thông báo đối với sự cố thông thường không phát sinh thay thế linh kiện, bo mạch.                                                                                | Có mặt khắc phục xong sự cố trong vòng 01h và nếu sự cố hỏng linh kiện, bo mạch cần báo cho Chủ đầu tư để xác nhận                                                                                             |
| 21  | Kiểm tra, thay thế đèn chiếu sáng trong cabin                                                                                                                                                                                                     | Đảm bảo tất cả các đèn chiếu sáng trong cabin đều chiếu sáng trong điều kiện hoạt động bình thường. Nếu có bóng cháy phải thay thế ngay trong vòng 6h đối với ngày làm việc và 24h đối với ngày nghỉ, ngày lễ. |
| 22  | Kiểm tra, sửa chữa đối với sàn cabin                                                                                                                                                                                                              | Đảm bảo sàn cabin không bị vỡ, nứt. Nếu có hiện tượng vỡ, nứt sàn thì phải có phương án xử lý ngay.                                                                                                            |
| 23  | Đánh giá tình trạng thiết bị trước và sau bảo trì                                                                                                                                                                                                 | Trước và sau bảo trì đều có biên bản đánh giá tình trạng của thang máy, khuyến cáo kế hoạch thay thế linh kiện.                                                                                                |
| 24  | Kiểm định định kỳ                                                                                                                                                                                                                                 | Đối với các nội dung bảo trì và khuyến cáo thay thế linh kiện của nhà thầu, hệ thống thang máy phải đáp ứng tiêu chuẩn kiểm định định kỳ của cơ quan chức năng.                                                |